TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 241 /2019/QĐST-HNGĐ	*Phổ Yên, ngày 31 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 322/2019/TLST – HNGĐ, ngày 23 tháng 9 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1981

Địa chỉ: Xóm 10, xã T, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Lê Thị Hu, sinh năm 1989

Địa chỉ: Xóm 10 , xã T, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 ,84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2019;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23/10/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.*Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:* Anh Nguyễn Văn H và chị Lê Thị Hu.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Lê Thị Hu đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Trong quá trình chung sống anh Nguyễn Văn H và chị Lê Thị Hu có một con chung tên Nguyễn Đăng Khoa, sinh ngày 14/9/2014. Anh Hà và chị Huyền thỏa

thuận về con chung như sau: Chị Hu trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung Nguyễn Đăng Khoa, sinh ngày 14/9/2014 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi). Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh H vì chị Hu không yêu cầu. Anh H được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung.

Vì lợi ích của các con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung hoặc đề nghị mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật

2.3. Tài sản chung, tài sản riêng, các khoản cho vay chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh H, chị Hu thỏa thuận: Anh H nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) sung công quỹ Nhà nước, được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên theo biên lai thu số 0009966 ngày 23/9/2019. Trả lại anh Nguyễn Văn H 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn) tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận*:*
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS thị xã Phổ Yên;
- UBND xã , phường;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Kim Ngọc